MỘT SỐ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN HIỆU QUẢ MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018

Trần Văn Chương
Trường Đại học Phú Yên
Email: chuongsgd@yahoo.com.vn
Ngày nhận bài: 03/09/2024; Ngày nhận đăng: 15/10/2024

Tóm tắt

Mục tiêu giáo dục là vấn đề cốt lõi, trọng tâm của hệ thống giáo dục các nước trên thế giới nhằm xây dựng mẫu hình nhân cách chuẩn mực, lý tưởng đáp ứng yêu cầu xã hội. Xu hướng mục tiêu giáo dục các nước tiên tiến trong thế kỷ 21 hướng đến phát triển toàn diện phẩm chất năng lực người học, vừa phát triển hoàn thiện nhân cách cá nhân, vừa đáp ứng yêu cầu xã hội. Bài viết đề xuất một số biện pháp thực hiện hiệu quả mục tiêu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo hướng giáo dục toàn diện, chú trọng phát triển phẩm chất và năng lực, phát huy tiềm năng, hoàn thiện nhân cách cá nhân và đồng thời hài hòa với mục tiêu xã hội.

Từ khóa: *Biện pháp, mục tiêu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.*

Some solutions to effectively implement the objectives of the General Education Program 2018

Tran Van Chuong
Phu Yen University
Received: September 03, 2024; Accepted: October 15, 2024

Abstract

The educational goals of the advanced countries in this century tend to be towards comprehensive development of learners' abilities, both perfecting personal personality and meeting social requirements. Through analyzing the educational goals of some countries and evaluating factors affecting the process of implementing the goals of the 2018 General Education Program, we propose some solutions to implement effectively the program's goals.

Keywords: *solutions, objectives, the General Education Program 2018*

1. Mở đầu

Nền giáo dục của các nước trên thế giới đều chú trọng xây dựng "mục tiêu giáo dục" cho hệ thống giáo dục của quốc gia mình. Mục tiêu giáo dục là một hệ thống các chuẩn mực của một mẫu hình nhân cách cần hình thành ở một đối tượng người được giáo dục nhất định. Đó là một hệ thống cụ thể các yêu cầu xã hội trong mỗi thời đại, trong từng giai đoạn xác định đối với nhân cách một loại đối tượng giáo dục.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và Cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay, các nước đều quan tâm xây dựng mục tiêu giáo dục (tổng thể và mỗi bậc học, cấp học của hệ thống giáo dục quốc dân) để có được mô hình lý tưởng về nhân cách con người mà nền giáo dục mong

muốn đạt được phù hợp với yêu cầu xã hội đáp ứng yêu cầu lý tưởng về phẩm chất và năng lực của con người trong thế kỷ 21. Xu hướng mục tiêu giáo dục của các nước tiên tiến trên thế giới hiện nay đều theo hướng tiếp cận năng lực người học; chú trọng tới cả yêu cầu đối với xã hội và cá nhân nhằm phát triển cá nhân đồng thời đáp ứng yêu cầu xã hội.

Mục tiêu giáo dục phổ thông (GDPT) Việt Nam thể hiện qua các văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc, Luật Giáo dục và qua các giai đoạn cải cách giáo dục hoặc thay sách giáo khoa GDPT trước đây đều hướng tới giáo dục toàn diện (đức, trí, thể, mỹ, lao động) nhằm phát triển và hoàn thiện nhân cách con người, nhưng theo xu hướng tiếp cận nội dung, truyền đạt kiến thức là chủ yếu và chú trọng mục tiêu xã hội hơn (nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài).

Từ khi ban hành Nghị quyết 29/NQ-TW (Nghị quyết Hội nghị TW 8 khóa XI) ngày 24/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, Luật Giáo dục năm 2009 và Chương trình GDPT 2018, mục tiêu GDPT vẫn hướng tới giáo dục toàn diện, nhưng *chú trọng xu hướng tiếp cận năng lực, phát triển tiềm năng, hoàn thiện nhân cách cá nhân và đồng thời hài hòa với mục tiêu xã hội*. Mục tiêu GDPT Việt Nam hiện nay có thể xem là đáp ứng yêu cầu mục tiêu giáo dục của thế kỷ 21.

Để hiện thực hóa mục tiêu GDPT 2018 chắc chắn cần phải xây dựng, triển khai các thiết chế (chương trình, kế hoạch dạy học, nội dung, phương pháp giáo dục và đánh giá kết quả giáo dục; các chính sách về nguồn lực, cơ chế quản lý…) và các giải pháp phù hợp, đồng bộ đối với GDPT nói riêng và ngành giáo dục và đào tạo (GD-ĐT).

2. Nhận định về mục tiêu giáo dục phổ thông Việt Nam hiện nay

2.1. Mục tiêu giáo dục của một số nước trên thế giới

Đối với hệ thống giáo dục các nước đã chuyển sang mô hình giáo dục thế kỷ 21, mục tiêu giáo dục đều chú trọng tới cả yêu cầu đối với xã hội và cá nhân, tiêu biểu như:

- *Mục tiêu giáo dục Malaysia:* Phát triển mạnh mẽ tiềm năng của các cá nhân một cách toàn diện và tích hợp để tạo ra những công dân có trí tuệ, tinh thần, tình cảm cân bằng và phát triển hài hòa về thể chất (UNESCO Bangkok, 2012).

- *Mục tiêu giáo dục Nhật Bản:* Giáo dục hướng tới sự phát triển toàn diện về nhân cách và các phẩm chất công dân cần thiết để góp phần hình thành xã hội dân chủ và hòa bình (Japanese Parliament, 2006).

- *Mục tiêu giáo dục Úc:* Thúc đẩy sự công bằng xã hội và tính ưu tú, chuẩn bị để mọi thanh niên thành những người học thành công, những cá nhân tự tin và sáng tạo, những công dân hiểu biết và tích cực (Tiến, P.Đ.N. 2015).

- *Mục tiêu giáo dục New Zealand:* Mục tiêu hàng đầu là đạt được những chuẩn mực cao nhất về kết quả học tập thông qua các chương trình giáo dục sao cho mọi học sinh, sinh viên phát huy được đầy đủ các tiềm năng cá nhân, đồng thời có được những giá trị cần thiết để trở thành các thành viên trọn vẹn của xã hội (Tiến, P.Đ.N. 2015).

2.2. Mục tiêu giáo dục phổ thông ở Việt Nam

- Nghị quyết 29/NQ-TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đã tạo bước đột phá về quan điểm chỉ đạo GD-ĐT theo mô hình giáo dục thế kỷ 21, mô hình giáo dục tiên tiến của thế giới.

+ *Mục tiêu tổng quát:* Giáo dục con người Việt Nam phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; yêu gia đình, yêu Tổ quốc, yêu

đồng bào; sống tốt và làm việc hiệu quả (Ban Chấp hành Trung ương Đảng, 2013).

+ *Mục tiêu cụ thể đối với giáo dục phổ thông*: Tập trung phát triển trí tuệ, thể chất, hình thành phẩm chất, năng lực công dân, phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu, định hướng nghề nghiệp cho học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục lý tưởng, truyền thống, đạo đức, lối sống, ngoại ngữ, tin học, năng lực và kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn (Ban Chấp hành Trung ương Đảng, 2013).

- Luật Giáo dục 2019:

+ *Mục tiêu giáo dục* "nhằm phát triển toàn diện con người Việt Nam có đạo đức, tri thức, văn hóa, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp; có phẩm chất, năng lực và ý thức công dân; có lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; phát huy tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế" (Quốc hội, 2019).

+ *Giáo dục phổ thông* "nhằm phát triển toàn diện cho người học về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ, kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo; hình thành nhân cách con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa và trách nhiệm công dân; chuẩn bị cho người học tiếp tục học chương trình giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp hoặc tham gia lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc" (Quốc hội, 2019).

- Chương trình Giáo dục phổ thông 2018:

+ *Chương trình GDPT 2018* "bảo đảm phát triển phẩm chất và năng lực người học thông qua nội dung giáo dục với những kiến thức cơ bản, thiết thực, hiện đại; hài hòa đức, trí, thể, mỹ; chú trọng thực hành, vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề trong học tập và đời sống; tích hợp cao ở các lớp học dưới, phân hóa dần ở các lớp học trên; thông qua các phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục phát huy tính chủ động và tiềm năng của mỗi học sinh, các phương pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp với mục tiêu giáo dục và phương pháp giáo dục để đạt được mục tiêu đó" (Bộ GD-ĐT, 2018).

+ *Chương trình GDPT 2018* "cụ thể hóa mục tiêu giáo dục phổ thông, giúp người học làm chủ kiến thức phổ thông; biết vận dụng hiệu quả kiến thức vào đời sống và tự học suốt đời; có định hướng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp; biết xây dựng và phát triển hài hòa các mối quan hệ xã hội; có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú; nhờ đó có được cuộc sống có nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước và nhân loại" (Bộ GD-ĐT, 2018).

Trên cơ sở Nghị quyết TW, văn bản pháp luật của Nhà nước và của ngành GD-ĐT về hệ thống mục tiêu giáo dục nêu trên, mục tiêu GDPT Việt Nam hiện nay được xem là đáp ứng yêu cầu mục tiêu giáo dục của thế kỷ 21, đồng thời vẫn giữ bản sắc dân tộc, định hướng xã hội chủ nghĩa.

3. Các yếu tố tác động đến quá trình thực hiện mục tiêu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

3.1. Các yếu tố khách quan

- *Chính sách Nhà nước đối với ngành GD-ĐT (nhân sự, tài chính, vật lực)*: là điều kiện cần thiết để hệ thống giáo dục vận hành bảo đảm chất lượng, hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

- *Cơ chế quản lý GD-ĐT:* việc phân công, phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ,

tự chịu trách nhiệm của cơ sở giáo dục sẽ mở ra, tạo cơ hội cho các cơ sở giáo dục nâng cao tính tích cực chủ động, sáng tạo trong quản lý, bảo đảm tiết kiệm và nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý nhà trường.

- Chương trình GDPT (Kế hoạch dạy học, định hướng về nội dung giáo dục, định hướng về phương pháp giáo dục và đánh giá kết quả học sinh): do Bộ GD-ĐT ban hành là nền tảng chuyên môn chủ yếu để các nhà trường tổ chức hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục GDPT.

- Môi trường kinh tế-xã hội địa phương cung ứng các nguồn lực tinh thần và vật chất cần thiết để nhà trường thực hiện tốt sứ mệnh, mục tiêu GDPT.

3.2. Các yếu tố chủ quan

- Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục (QLGD) là nhân tố chủ yếu, có vai trò quan trọng hàng đầu, vì nhân tố đội ngũ quyết định trực tiếp chất lượng, hiệu quả hoạt động dạy học (DH) và các hoạt động khác trong nhà trường đáp ứng yêu cầu mục tiêu giáo dục.

- Học sinh là đối tượng chính, trung tâm của quá trình giáo dục trong nhà trường. Ý thức, động cơ, thái độ, tiềm năng cá nhân … có ảnh hưởng đến mức độ hình thành, phát triển và hoàn thiện nhân cách của từng học sinh.

- Cơ sở vật chất- thiết bị giáo dục là điều kiện vật chất thiết yếu phục vụ hoạt động giáo dục trong nhà trường, góp phần bảo đảm và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Môi trường giáo dục trong nhà trường thể hiện văn hóa nhà trường (các giá trị, bầu không khí tâm lý, quan hệ giao tiếp, quang cảnh nhà trường…) góp phần quan trọng trong giáo dục phẩm chất và năng lực học sinh.

4. Các biện pháp chủ yếu nhằm thực hiện hiệu quả mục tiêu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

4.1. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

Phát triển đội ngũ nhà giáo "Đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, chuẩn về chất lượng (học vị, học hàm; phẩm chất, năng lực thực tế)"; Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý trường học bảo đảm chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ QLGD và quản lý hành chính, có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; Chuyên nghiệp hóa đội ngũ nhân viên hành chính nhằm đáp ứng yêu cầu , điều kiện thực hiện Chương trình GDPT 2018 và theo định hướng chỉ đạo của Nghị quyết 29/NQ-TW về đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT: "...*Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học. Học đi đôi với hành; lý luận gắn với thực tiễn; giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội"* (Ban Chấp hành Trung ương Đảng, 2013).

- Đối với đội ngũ nhà giáo: Cần nắm vững định hướng đổi mới về nội dung, phương pháp giáo dục (DH phân hóa, DH tích hợp, DH thông qua hoạt động tích cực của người học); đồng thời nắm vững mục tiêu, chương trình, kế hoạch dạy học, nội dung môn học, phương pháp dạy học và đánh giá kết quả học sinh theo Chương trình GDPT 2018; Tích cực tự học và tham gia đào tạo-bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn , sư phạm và nghiên cứu khoa học, nhất là việc đổi mới phương pháp DH, sử dụng kỹ thuật DH và các phương tiện DH hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin và đổi mới đánh giá học sinh, đáp ứng yêu cầu phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

- Đối với đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục: Nghiên cứu nắm vững những vấn đề cơ bản của Chương trình GDPT tổng thể (Quan điểm, Mục tiêu của chương trình GDPT 2018, Yêu

cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực, Kế hoạch dạy học, Định hướng về nội dung giáo dục, Phương pháp giáo dục và Đánh giá kết quả giáo dục); Công tác quản trị nhà trường phải tăng cường quản lý và huy động nguồn lực (nhân lực, tài lực, vật lực), tạo dựng môi trường giáo dục dân chủ, lành mạnh, đồng bộ nhằm triển khai hiệu quả Chương trình GDPT 2018.

4.2. Chú trọng giáo dục động cơ, thái độ học tập cho học sinh

Tăng cường giáo dục ý thức, nhận thức cho học sinh về mục đích, nhiệm vụ học tập: Học để biết, học để làm, học để tồn tại và học để chung sống; học để lập thân, lập nghiệp và để góp phần xây dựng quê hương đất nước. Chú trọng rèn luyện phương pháp học tập, tự học, tự nghiên cứu phù hợp đặc trưng từng môn học, rèn kỹ năng tư duy, kỹ năng sống...; tác động tích cực để học sinh hình thành và phát triển động cơ học tập đúng hướng, phù hợp với bản thân và yêu cầu xã hội; xây dựng cho học sinh thái độ học tập, rèn luyện, phát huy tiềm năng cá nhân để phát triển và hoàn thiện phẩm chất và năng lực theo mục tiêu của Chương trình GDPT 2018.

4.3. Đáp ứng yêu cầu về cơ sở vật chất- thiết bị giáo dục của nhà trường

Từng bước tăng cường chuẩn hóa cơ sở vật chất – thiết bị giáo dục, bảo đảm đầy đủ, đồng bộ và hiện đại, bao gồm: phòng học trang bị công nghệ thông tin, phòng học ngoại ngữ và các bộ môn khác, phòng thí nghiệm- thực hành, thư viện, công trình thể dục thể thao, sinh hoạt văn hóa, nghệ thuật và hệ thống phòng học, phòng làm việc... Chú ý ưu tiên đầu tư xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin đủ mạnh nhằm đáp ứng yêu cầu DH và quản lý Chương trình GDPT 2018.

4.4. Xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài nhà trường

- Xây dựng môi trường làm việc dân chủ trên cơ sở triển khai các hoạt động đảm bảo chất lượng được quy chuẩn để dần hình thành văn hóa chất lượng trong nhà trường: Công khai các điều kiện giáo dục và hoạt động quản lý toàn diện nhà trường; xây dựng cơ chế đánh giá khoa học, khách quan đối với giáo viên, học sinh, giữa cấp trên và cấp dưới; quan tâm thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với nhà giáo và người lao động, làm tốt công tác thi đua - khen thưởng,…

- Xây dựng hoàn thiện văn hóa nhà trường (tầm nhìn, các giá trị, các truyền thống về lễ hội, thành tích giáo dục của nhà trường và cá nhân, biểu trưng, bài hát về nhà trường; chuẩn mực hành vi trách nhiệm nghề nghiệp; bầu không khí tâm lý lành mạnh và quan hệ ứng xử, giao tiếp văn minh thân thiện; Quang cảnh nhà trường xanh-sạch-đẹp) gắn với đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục trong việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, đồng bộ giữa nhà trường-gia đình-xã hội. Chú trọng tuyên truyền, huy động các bậc cha mẹ và lực lượng xã hội tham gia quá trình giáo dục học sinh và hỗ trợ vật chất cho nhà trường.

4.5. Phân cấp quản lý cơ sở giáo dục theo hướng mở rộng và tăng quyền tự chủ về chuyên môn, nhân sự, tài chính và tài sản

Cần xem xét ban hành Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các nhà trường về nhiệm vụ chuyên môn (sáng tạo linh hoạt trong nội dung giảng dạy, gắn với thực tiễn cuộc sống, tăng các hoạt động thực tế trải nghiệm cho học sinh, tăng sự kết nối với phụ huynh), tổ chức bộ máy và nhân sự (được tham gia vào tuyển dụng nhân sự, được sử dụng đúng người, đúng việc với chế độ tương thích …), tài chính và tài sản, nhằm mở ra, tạo cơ hội cho các cơ sở giáo dục nâng cao tính tích cực chủ động, sáng tạo trong quản lý, bảo đảm tiết kiệm và nâng cao chất

lượng, hiệu quả quản lý, tạo thuận lợi phát triển quy mô về số lượng và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

4.6. Bảo đảm các chế độ, chính sách đối với ngành giáo dục và đào tạo

Sự nghiệp GD-ĐT được Đảng, Nhà nước đặc biệt coi trọng. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) đã khẳng định: Giáo dục và đào tạo có sứ mệnh "nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài", góp phần quan trọng phát triển đất nước, xây dựng nền văn hoá và con người Việt Nam. Phát triển GD-ĐT cùng với phát triển khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu; đầu tư cho GD-ĐT là đầu tư phát triển (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011).

Từ vai trò, vị trí của GD-ĐT như trên, quan điểm chỉ đạo theo tinh thần Nghị quyết số 29/NQ-TW về đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT đã yêu cầu chính sách giáo dục đối với con người và đầu tư phát triển GD-ĐT:

- Có chế độ ưu đãi đối với nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục và xem xét chế độ ưu đãi phù hợp với đội ngũ nhân viên ở cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý ở các cơ quan QLGD trên tinh thần lương của nhà giáo được ưu tiên xếp cao nhất trong hệ thống thang bậc lương hành chính sự nghiệp và có thêm phụ cấp tùy theo tính chất công việc, theo vùng.

- Nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong đầu tư phát triển GD-ĐT, ngân sách nhà nước chi cho GD-ĐT tối thiểu ở mức 20% tổng chi ngân sách; Từng bước bảo đảm đủ kinh phí hoạt động chuyên môn cho các cơ sở GD-ĐT công lập.

Do vậy, cần tiếp tục quan tâm ban hành các chính sách ưu đãi cho ngành GD-ĐT, vừa là điều kiện vật chất để phát triển sự nghiệp GD-ĐT, vừa tạo động lực quan trọng cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên giáo dục toàn tâm, toàn ý nỗ lực thực hiện và hoàn thành tốt sứ mệnh của mình.

5. Kết luận

Việc nâng cao chất lượng Chương trình GDPT 2018 đáp ứng mục tiêu giáo dục phổ thông ở các cơ sở GDPT là nhiệm vụ trung tâm của các cơ sở GDPT, đồng thời cũng là nhiệm vụ trọng tâm của đội ngũ cán bộ quản lý ở các cơ sở GDPT và ở các cơ quan quản lý giáo dục. Vì vậy, đội ngũ cán bộ QLGD nhất thiết phải phát huy tinh thần chủ động, tích cực nghiên cứu, vận dụng và tăng cường triển khai các biện pháp quản lý đồng bộ, phù hợp với thực tế điều kiện của nhà trường, địa phương trên cơ sở tham khảo các biện pháp như tác giả bài viết đề xuất, hy vọng sẽ góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu Chương trình GDPT 2018❑

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Ban Chấp hành Trung ương Đảng. (2013). *Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.* Nghị quyết số 29-NQ/TW (Hội nghị lần thứ tám BCH T.Ư khóa XI ngày 4/11/2013).

Bộ GD-ĐT. (2018). *Chương trình GDPT tổng thể*.

Bùi Hiền và những người khác. (2013). *Từ Điển Giáo Dục Học*. Hà Nội: NXB Từ Điển Bách Khoa.

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2011*). Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011).*

Japanese Parliament. (2006). The Fundamental Law of Education 2006

Phạm Đỗ Nhật Tiến. (2015). Nhận thức lại mục tiêu giáo dục. *Tạp chí Giáo dục điện tử Việt Nam.* http://Giaoduc.net.vn.

Quốc hội. (2019). *Luật Giáo dục.* Luật số: 43/2019/QH14 ngày 14/ 6/ 2019.

UNESCO Bangkok. (2012). *Malaysia Education Blueprint 2013-2025.*